

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS-PT
Ngày: 10 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Toàn

Ông Nguyễn Ích Yên.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Khánh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 51/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Dương Văn H và các bị cáo khác đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HSST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Dương Văn H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1986. Nơi cư trú: xóm Đ, Xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Dương Văn C (Đã chết); con bà Lương Thị S; có vợ là Đàm Thị N, sinh năm 1989; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; Gia đình có 05 anh chị, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 03 ngày 21/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình xử phạt Dương Văn H 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt tại phiên tòa)*

2. Đỗ Văn H1, tên gọi khác: Hai; Sinh ngày: 02/4/1982; Nơi cư trú: xóm T, Xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán diu; Giới tính:

Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Đỗ Văn L; con bà Hoàng Thị L1; có vợ là Trần Thị M, sinh năm 1985; có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 135 ngày 20/12/2017 của Tòa án huyện Phú Bình xử phạt Đỗ Văn H1 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt tại phiên tòa)*

Trong vụ án này còn có các bị cáo Lục Văn T, Đỗ Văn T1, Diệp Văn C1, Lê Đức L2, Trần Văn T2 không kháng cáo, không bị kháng nghị. Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/12/2022, tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp cùng Công an xã T, huyện Đ đang làm nhiệm vụ thì phát hiện tại nhà Đỗ Văn H1 ở xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên có: Đỗ Văn H1, Diệp Văn C1, Dương Văn H, Lục Văn T, Lê Đức L2, Đỗ Văn T1 và Trần Văn T2 đang đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Lợi dụng khi Công an vây bắt T2, H, L2 và T đã bỏ chạy, còn H1, C1 và T1 bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của C1 số tiền 3.700.000đ tiền Ngân hàng N1. Thu giữ của T1 số tiền 100.000đ tiền ngân hàng N1. Tại vị trí các đối tượng đánh bạc thu giữ: 06 ghế gỗ, 01 cục gỗ; 01 ghế gấp, 01 bìa cát tông, 01 bát con, 01 đĩa sứ, thu giữ tại nền bê tông chuồng gà 04 quân đóm một mặt bôi đen một mặt trắng, tại sát bờ rào lưới B40 phía trong chuồng gà thu giữ số tiền: 2.000.000đ tiền ngân hàng N1, phía ngoài bờ rào B40 của chuồng gà phát hiện thu giữ 01 đôi dép loại dép tô ong và 700.000đ tiền Ngân hàng N1. Tổng số tiền thu giữ là 6.500.000đ. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định. Từ ngày 27/12/2022 đến ngày 29/12/2022, Trần Văn T2, Dương Văn H, Lê Đức L2, Lục Văn T đến Công an huyện Đ đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra đã làm rõ như sau: Khoảng 14 giờ ngày 25/12/2022, tại nhà Đỗ Văn H1 ở xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên có: Lục Văn C2, Diệp Văn C1, Dương Văn H, Lục Văn T, Lê Đức L2, Đỗ Văn T1, Trần Văn T2 đến chơi. Trong lúc nói chuyện, Lục Văn C2 (sinh năm 1980, trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) có nói “tôi đi vót quân đóm để anh em làm tỷ” ý nói để mọi người chơi vui chứ không có mục đích gì khác và đi làm 04 que đóm bằng tre, một mặt bôi đen để trên tủ giày nhà H1, rồi Lục Văn C2 đi về có việc. Đến khoảng 15 giờ, không thấy Lục Văn C2 đâu thì T rủ các bị cáo đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua

bằng tiền T là người xóc cái. Các bị cáo thống nhất số tiền đánh đặt cược thấp nhất là 50.000đ, số tiền đặt cược cao nhất theo tùy từng người đặt.

Hình thức đánh bạc bằng xóc đĩa được thua bằng tiền quy ước như sau: Khi bắt đầu chơi, người xóc cái cho 04 (bốn) quân vị vào đĩa và úp bát lên, sau đó người cầm cái sẽ xóc và đặt xuống chiếu bạc để các con bạc đặt cửa. Quy định bên tay trái người cầm cái là cửa lẻ, bên tay phải người cầm cái là cửa chẵn, khi người cầm cái xóc cái xong thì mọi người bắt đầu đặt tiền vào cửa chẵn hoặc lẻ, người cầm cái mở bát nếu có 03 quân vị mặt trắng hoặc đen thì cửa lẻ sẽ thắng, 02 quân vị mặt trắng, 02 quân vị mặt đen; 04 quân vị mặt trắng hoặc đen thì cửa chẵn sẽ thắng, người thắng sẽ được gấp đôi số tiền đã đặt, tiền của ai đặt xuống thì để trên mặt bìa cát tông. Các bị cáo đánh bạc đến hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an bắt giữ như đã nêu trên. Số tiền 6.500.000đ Công an thu giữ là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, lời khai của người chứng kiến và những tài liệu khác trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HSST ngày 10/5/2023, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố các bị cáo Dương Văn H, Đỗ Văn H1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bP c,o Dương Văn H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Văn H1 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 19/5/2023, các bị cáo Dương Văn H, Đỗ Văn H1, Diệp Văn C1 kháng cáo xin hưởng án treo. Ngày 23/5/2023 bị cáo Đỗ Văn T1, Lục Văn T kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 24/7/2023 các bị cáo Lục Văn T, Đỗ Văn T1 đã có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo; ngày 27/7/2023 bị cáo Diệp Văn C1 có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Tòa án đã ra thông báo về việc các bị cáo rút kháng cáo theo quy định tại Điều 338 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Văn H và Đỗ Văn H1 giữ nguyên nội dung kháng cáo, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Trong vụ án này, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, số tiền các bị cáo đánh bạc không lớn, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, các bị cáo có đơn xin được cải tạo tại địa phương, được Chính quyền địa phương xác nhận nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét toàn diện vụ án thấy, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Căn cứ Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Văn H và Đỗ Văn H1, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt tù và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 25/12/2022, tại nhà Đỗ Văn H1 ở xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, các bị cáo gồm: Đỗ Văn H1, Diệp Văn C1, Dương Văn H, Lục Văn T, Lê Đức L2, Đỗ Văn T1, Trần Văn T2 có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.500.000đ thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện, bắt và thu giữ vật chứng. T2, H, L2, T đã bỏ chạy còn lại H1, C1 và T1 bị bắt giữ. Từ ngày 27/12/2022 đến ngày 29/12/2022 T2, H, L2, T đã đến Công an huyện Đ đầu thú.

Với hành vi trên, các bị cáo Dương Văn H, Đỗ Văn H1 và các bị cáo khác bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của các bị cáo:*

Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, không có người tổ chức, phân công hay bàn bạc, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau và cùng nhau thực hiện tội phạm, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn. Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo H1 là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo đã nộp tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, bị cáo có đơn xin được hưởng án treo, được Chính quyền địa phương xác nhận, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Căn cứ Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Văn H và Đỗ Văn H1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HSST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Dương Văn H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H1 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Dương Văn H, Đỗ Văn H1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại khoản 3 Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

2. Ghi nhận các bị cáo Dương Văn H và Đỗ Văn H1 đã nộp số tiền 200.000 đồng là tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, tại biên lai thu số 0002473 và biên lai số 0002472 ngày 18/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, về án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- TAND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Sở Tư pháp T. Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Tuấn